

Giai đoạn phục hồi vẫn tiếp tục

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 1.4%, đóng cửa tại 768.2 điểm. Cụ thể, VCB (+3.9%), KDH (+3.2%), MSN (+2.7%), VRE (+2.5%), and BID (+1.9%) là bộ 5 mã tăng mạnh nhất VN30. Về hoạt động khối ngoại, áp lực bán tiếp tục chi phối, giá trị bán ròng ở mức 58 tỷ đồng, tập trung trên SAB, VHM, HPG, VJC, và VRE. Ở chiều ngược lại, NVL, VCB, MSN, PLX, và STB thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Mẫu hình vai đầu vai

VN30F2008 tăng mạnh trong phiên giao dịch trước, và tăng khả năng tiếp tục xu hướng phục hồi. Cụ thể, ngưỡng 800 điểm và 745 điểm lần lượt là ngưỡng kháng cự và hỗ trợ trong ngắn hạn. Bên cạnh đó, vùng 725-730 điểm sẽ là vùng hỗ trợ quan trọng cho sự tiếp tục của giai đoạn phục hồi. Đáng chú ý, MA20 di chuyển hướng lên và hợp đồng này đang tiếp cận MA50, giai đoạn tích lũy trong phiên có thể xuất hiện. Ngoài ra, mẫu hình head and shoulders đã được xác nhận. Trong trường hợp này, traders nên ưu tiên mở vị thế mua khi có sự sụt giảm về giá.

Chiến lược đầu tư:

Mua VN30F2008 tại 740-745 điểm, mục tiêu tại 800 điểm và dừng lỗ tại 735 điểm.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	768.2	1.4					
VN30F2008	762.0	2.7	234,993	35,278	626	20/08/20	18
VN30F2009	759.0	2.9	948	1,677	627	17/09/20	46
VN30F2012	748.0	2.2	151	375	586	17/12/20	137
VN30F2103	749.0	2.5	91	80	588	18/03/21	228

Nguồn: Bloomberg, KIS

Đặng Lê

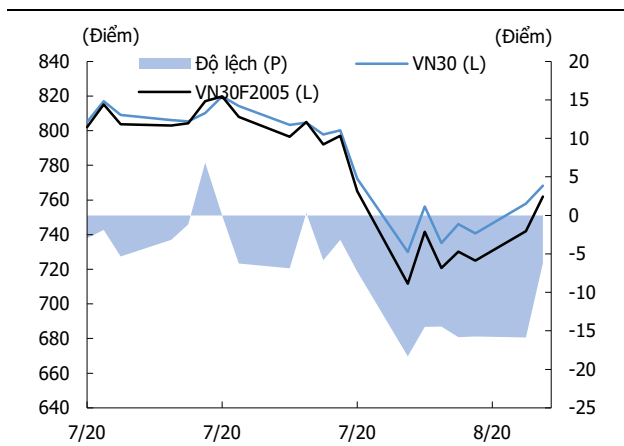
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30



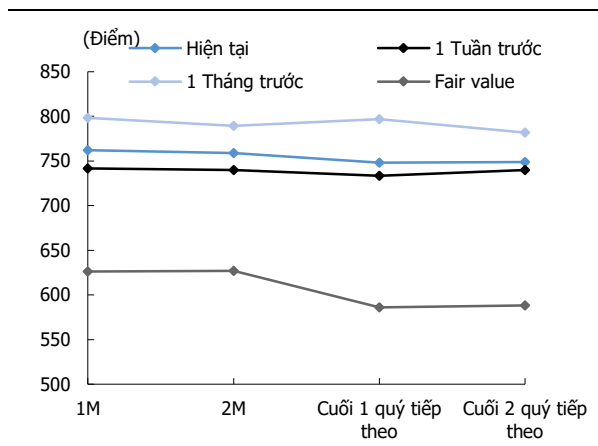
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread



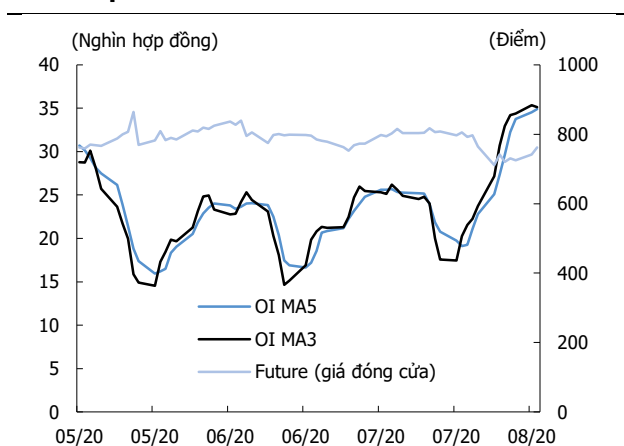
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



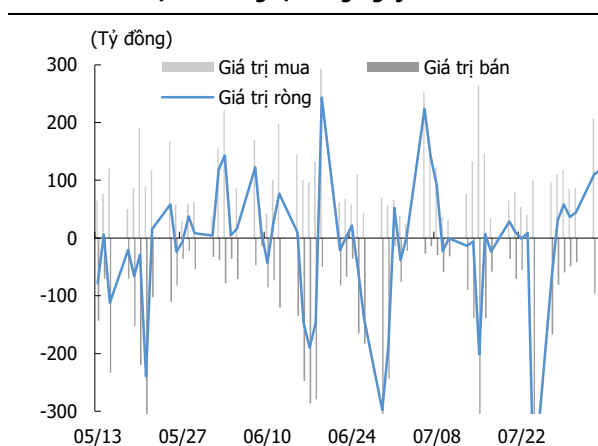
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	152,434	1.0	37,900	1.9	17.6	2.0	1,242	18	55,800	29,500
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	82,101	2.8	22,050	1.4	7.4	1.0	5,417	30	28,450	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	20,716	3.0	16,850	1.5	29.7	1.3	267	30	18,950	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	36,491	4.9	46,550	1.4	10.9	2.4	1,788	49	53,304	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	130,340	1.1	68,100	1.3	13.3	2.5	672	3	109,000	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	23,810	2.8	24,650	1.0	5.8	1.1	1,049	21	30,100	16,100
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	76,206	7.7	23,000	0.4	8.7	1.5	14,595	36	24,083	12,708
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	12,773	1.3	24,350	3.2	11.9	1.7	685	44	27,400	17,500
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	39,547	4.0	16,400	1.2	4.7	0.9	5,709	23	23,900	13,150
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	63,123	3.7	54,000	2.7	16.6	2.7	1,412	39	81,000	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	34,867	3.8	77,000	1.3	9.2	2.4	1,039	49	129,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	62,729	3.7	64,700	0.6	16.4	2.7	1,116	6	65,700	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	53,659	0.8	44,500	1.7	100.9	2.8	1,019	15	65,000	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	12,044	1.6	53,500	1.3	11.6	2.6	723	49	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	21,873	0.7	9,340	1.0	9.1	0.8	4,611	11	14,350	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	10,449	0.9	33,700	0.0	7.1	1.0	509	49	40,150	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1,260	0.2	2,220	3.7	8.1	0.2	17,475	2	28,650	2,050
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	109,787	2.0	171,200	1.3	27.1	6.0	117	63	285,000	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	8,214	0.6	14,000	0.0	24.9	1.1	2,874	6	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	8,623	0.9	14,350	1.8	8.4	0.9	5,312	49	20,431	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	18,938	3.0	10,500	1.4	7.8	0.7	12,891	9	12,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	65,978	7.2	18,850	1.3	6.1	1.0	2,051	22	25,500	14,000
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,065	0.7	20,000	0.8	8.8	1.5	2,866	4	45,550	16,250
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	303,757	5.6	81,900	3.9	16.7	3.4	1,009	24	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	259,872	5.2	79,000	0.6	11.6	3.8	2,351	20	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	297,654	8.3	88,000	0.5	39.0	3.7	513	14	126,500	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	50,812	4.3	97,000	1.0	13.6	3.4	400	18	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	193,815	10.1	111,300	1.9	20.1	6.4	1,232	59	135,500	83,700
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	51,436	6.1	21,100	0.7	5.1	1.1	4,404	23	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	59,762	1.9	26,300	2.5	24.9	2.2	3,084	31	36,300	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.